TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2017/DS-ST
Ngày: 26.9.2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông **Nguyễn Thanh Điền**
- *Hội thẩm Nhân dân*:
1/ Bà ***Thái Ánh Trinh***
2/ Bà ***Trần Thúy Kiên***
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa*: Ông ***Võ Long Hải*** - Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông ***Huỳnh Trung Hiếu*** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng dân sự*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2017/QĐ-TA ngày 02 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: ***Ngân hàng thương mại cổ phần V***
Trụ sở: Phố A, phường B, quận H, Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông ***Lê Hiền T***
Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.
Địa chỉ: Đường C, phường G, quận E, thành phố Cần Thơ.
Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Chị ***Đồng Mỹ D***, sinh năm 1995 - địa chỉ liên lạc: đường G, phường M, quận N, thành phố Cần Thơ. *(có mặt)*
2. *Bị đơn*: Ông ***Nguyễn Thanh H*** sinh năm 1965
Trú tại: khu vực P, phường K, quận T, thành phố Cần Thơ. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện đề ngày 17.4.2017 và quá trình giải quyết vụ kiện, đại diện ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày*:

Vào ngày 03.12.2013, Ngân hàng thương mại cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng) với ông Nguyễn Thanh H thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số: 20131210-124010-

0013. Theo đó, ngân hàng cho ông H vay số tiền 63.000.000 đồng, lãi suất 2,92%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày 13.01.2014, tổng số tiền gốc và lãi ông H phải thanh toán cho ngân hàng theo thỏa thuận là 102.592.000 đồng theo hình thức trả hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.850.000 đồng, tháng cuối trả 2.842.000 đồng là dứt điểm, mục đích vay vốn để tiêu dùng.

Quá trình vay, ông H đã trả cho ngân hàng được 11 kì với số tiền 33.350.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 23.9.2015 đến nay ông H không thanh toán cho ngân hàng nợ gốc và lãi nên vi phạm thỏa thuận hợp đồng tín dụng. Do đó, ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi còn lại theo thỏa thuận là: 69.242.000 đồng.

** Tại tờ tự khai ngày 02.8.2017 và quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn ông Nguyễn Thanh H trình bày*:

Ông thừa nhận giữa ông với Ngân hàng TMCP V thỏa thuận giao kết hợp đồng tín dụng số 201131210-124010-0013 ngày 03.12.2013 để vay 63.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 2.92%/tháng, thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay là để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận ông có trách nhiệm thanh toán nợ gốc và lãi là 102.592.000 đồng, 35 tháng đầu trả 2.850.000 đồng, tháng cuối trả 2.842.000 đồng là dứt nợ.

Quá trình vay nợ, ông trả được 11 lần với số tiền 33.350.000 đồng, từ ngày 23.9.2015 đến nay ông không có khả năng thanh toán nên hiện nay ông còn nợ ngân hàng 69.242.000 đồng. Nay ngân hàng yêu cầu ông trả 69.242.000 đồng thì ông thống nhất nhưng yêu cầu được trả dần hàng tháng.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện nguyên đơn yêu cầu ông H có nghĩa vụ trả cho ngân hàng tổng nợ gốc và lãi là 69.242.000 đồng; Bị đơn ông Nguyễn Thanh H vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

./ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng là đúng trình tự thủ tục luật định; Bị đơn vắng mặt không lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục tố tụng;

./ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H theo hợp đồng tín dụng để buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn tiền nợ gốc và lãi còn lại theo thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V với bị đơn ông Nguyễn Thanh H có thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, ông H không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ. Xác định quan hệ pháp luật là "Tranh

chấp hợp đồng dân sự" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn ông Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tống đạt triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 30.8.2017 và ngày hôm nay (26.9.2017) nhưng ông H đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*:

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông H không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Mặt khác, hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với ông Nguyễn Thanh H là có thật.

Theo đó, Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Thanh H có trách nhiệm trả tiền nợ vay 69.242.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20131210-124010-0013 ngày 03.12.2013.

Nguyên đơn cho rằng kể từ khi vay nợ đến nay, ông H đã thanh toán cho nguyên đơn được 33.350.000 đồng nên còn nợ 69.242.000 đồng do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 69.242.000 đồng. Do ông H không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc ông H phải trả nợ gốc và lãi nêu theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Đối với yêu cầu được trả dần của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn cho rằng hiện nay đang gặp khó khăn về kinh tế nên không có khả năng trả nợ, yêu cầu trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng đến khi dứt nợ. Hội đồng xét xử xét thấy, trên cơ sở nguyên đơn không đồng ý yêu cầu của bị đơn nên Hội đồng xét xử không thỏa mãn yêu cầu này của bị đơn. Mặt khác yêu cầu trả dần của bị đơn không thuộc phạm vi giải quyết của Hội đồng xét xử nên yêu cầu trên được xem xét giải quyết tại giai đoạn thi hành án. Do đó, bị đơn yêu cầu trả dần trên cơ sở nguyên đơn không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận.

Như viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

./ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là: 69.242.000 đồng x 5% = 3.462.100 đồng; Xét giảm 50% án phí do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên ông H còn phải nộp: 50% x 3.462.100 đồng = 1.731.050 đồng *(làm tròn 1.732.000 đồng)*.

./ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227, 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H.

Buộc ông Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền 69.242.000 đồng *(Sáu mươi chín triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn đồng)*.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

./ Ông Nguyễn Thanh H phải nộp 1.732.000 đồng;

./ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 1.731.000 đồng theo phiếu thu số 002185 ngày 23.5.2017 tại Chi cục dân sự Thi hành án quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo; Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Quận T;
- THA Quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thanh Điền